

HƯỚNG DẪN CHẤM
(gồm 03 trang)

Môn thi: Ngữ văn (chuyên)

Ngày thi: 05/03/2023 – 15/03/2023

Thời gian làm bài: 150 phút (Không kể thời gian phát đề)

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Giám khảo chấm đúng theo Hướng dẫn chấm của Dự án The Gifted Battlefield.
2. Nếu thí sinh có cách trả lời khác đáp án nhưng đúng thì giám khảo vẫn chấm điểm theo biểu điểm của Hướng dẫn chấm.
3. Giám khảo không quy tròn điểm thành phần của từng câu, điểm của bài thi.
4. Giám khảo căn cứ vào tình hình và chất lượng thực tế của mỗi bài làm để chấm điểm thích hợp.

II. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM

Câu	Nội dung	Điểm
1	Suy nghĩ về nhận định “Thỉnh thoảng bạn cần đi xa không phải để ai nhận ra vị trí của bạn trong lòng họ, mà là để chính bạn nhận ra giá trị của bản thân.”.	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận; triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động <i>Học sinh có thể đưa ra nhiều suy nghĩ, quan điểm khác nhau về vấn đề. Có thể đồng tình (thỉnh thoảng bạn cần đi xa để nhận ra giá trị của bản thân), không đồng tình (bạn không cần phải đi xa để nhận ra giá trị của bản thân) hoặc đồng tình một phần với nhận định (không phải lúc nào đi xa cũng có thể giúp bạn nhận ra giá trị của bản thân). Cần sử dụng giọng điệu đối thoại trong quá trình làm bài. Sau đây là một hướng giải quyết đề bài:</i> - Giải thích: <i>đi xa</i> : từ bỏ, rời khỏi vị trí hiện tại để dịch chuyển, phiêu lưu về mặt vật lý hoặc tinh thần. Trong cuộc sống, con người thường ngại “ <i>đi xa</i> ” vì họ đã bị cuốn vào guồng máy của thực tại với vô vàn lo toan, họ không dám từ bỏ hiện tại và e ngại khi không biết cái gì đang chờ ở phía trước. Thế nhưng cũng có nhận định cho rằng <i>con người cần đi xa để nhận ra giá trị của bản thân</i> . - Bàn luận: + Tập trung cho thực tại (với công việc, các mối quan hệ,...) là một lựa chọn an toàn nhưng nó có thể khiến chúng ta đánh mất giá trị thật sự và không tìm ra vị trí để định vị bản thân. Do đó, “ <i>đi xa</i> ” để trải nghiệm có thể giúp con người nhận ra những năng lực tiềm tàng của bản thân, từ đó tìm được định nghĩa cho chính mình, hiểu được “ <i>mình là ai</i> ” và có được vị trí phù hợp hơn với giá trị, cá tính. Hơn nữa “ <i>đi xa</i> ” còn để đứng ở vị trí bên ngoài, khách quan hơn để tự nhìn nhận và đánh giá thực tại và giá trị của bản	2,5

	<p>thân, nhờ vậy mà hiểu được mình.</p> <p>+ Tuy nhiên, không phải cuộc viễn du nào cũng giúp con người nhận ra “<i>giá trị của bản thân</i>”. Những chuyến đi xa không mục đích, không lý tưởng (chỉ “<i>đi xa</i>” vì người khác bảo tôi nên làm thế và họ đã thành công khi làm thế), thiếu sự chiêm nghiệm qua các trải nghiệm, thiếu sự lắng đọng để quan sát và suy tư sẽ không thể giúp chúng ta hiểu được “<i>mình là ai</i>”. Đôi khi, ngược lại, còn khiến con người đánh mất những thứ đang có trong thực tại.</p> <p>+ Để nhận ra giá trị của bản thân, con người không chỉ nên “<i>đi xa</i>” mà còn nên “<i>đi gần</i>”. Nếu chỉ hướng tới nơi xa xôi, miên viễn mà bỏ quên khoảnh khắc thực tại, bỏ quên những trải nghiệm gần gũi, thân quen thì con người cũng không thể nhận ra giá trị của bản thân. Do đó, kể cả “<i>ở lại</i>” hay “<i>ra đi</i>”, điều quan trọng nhất là phải biết “<i>đi sâu</i>” vào những trải nghiệm của bản thân (về vật chất lẫn tinh thần).</p> <p>+ Phê phán những người không dám từ bỏ hiện tại để ra đi và những người chỉ biết “<i>đi xa</i>” mà thiếu sự chiêm nghiệm, bỏ quên những giá trị gần gũi xung quanh.</p> <p>- Bài học nhận thức và hành động: nhận thức được <i>tầm quan trọng của việc “ra đi”</i> và phải <i>đi như thế nào</i> để “<i>nhận ra giá trị của bản thân</i>”.</p>	
	<p>c. Sáng tạo</p> <p>Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p>	0,5
	<p>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu</p> <p>Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu</p>	0,5
2	<p>Bàn về vai trò của sự hư cấu trong văn học.</p> <p>a. Đảm bảo cấu trúc bài viết</p> <p>Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>thân bài</i> triển khai được vấn đề, <i>kết bài</i> kết luận được vấn đề.</p> <p>b. Xác định đúng vấn đề; triển khai vấn đề thành các luận điểm; vận dụng tốt các phương thức biểu đạt; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.</p> <p><i>Tùy vào cảm nhận và suy ngẫm riêng mà học sinh có những cách triển khai bài làm khác nhau. Sau đây là một hướng giải quyết đề bài:</i></p> <p>- Giải thích: “<i>Hư cấu</i>” là sự giả tưởng, kỳ ảo, phi logic, trừu tượng và khác với hiện thực. Nhà văn có “<i>nói dối</i>” - nói ra những điều không đúng với với sự thật khách quan, nhưng sự nói dối này là vô hại vì bản thân độc giả khi bước vào thế giới của tác phẩm đã ý thức được “<i>sự giả dối</i>” cũng như ý nghĩa của nó. Thông qua việc nói dối, văn học thể hiện “<i>một sự thật lạ lùng</i>”- tức là một sự thật mới mẻ, độc đáo được nhìn với lăng kính của nhà văn. Đồng thời, văn học thể hiện sự “<i>không cam chịu</i>”, không thỏa mãn, không thấy đủ với cuộc sống hiện tại và “<i>ham muốn</i>” được trải nghiệm nhiều cuộc sống khác nhau, hoặc trải nghiệm những điều mới lạ, sống trong một thế giới hư ảo, tưởng tượng mà họ không thể trải qua trong thực tế.</p> <p>- Bàn luận:</p> <p>+ <i>Tính tưởng tượng</i> là một đặc trưng cơ bản của văn học. Nhờ vào tính phi vật thể và khả năng vận năng của chất liệu là ngôn từ, văn học có thể tái hiện mọi thứ, từ hữu hình đến diêu hình, và gợi tạo khoảng trống vô tận để người đọc tưởng tượng. Do đó văn học dễ dàng xây dựng những thế giới tưởng tượng trong trường tiếp nhận cá nhân của mỗi người đọc.</p> <p>+ Quá trình sáng tạo của nhà văn là “<i>giác mơ thức tỉnh</i>”, nói cách khác, việc xây</p>	6,0
		0,5
		4,5

	<p>dựng một thế giới ảo ảnh, tưởng tượng là một trong những đặc tính cơ bản của tâm lý sáng tạo. Nhờ tính hư cấu mà bản thân nhà văn được sống, được giãi bày, thể hiện ham muốn và nhân sinh quan của bản thân về một thế giới tưởng tượng.</p> <p>+ Quy tắc của nghệ thuật là vừa giống, vừa không giống hiện thực. Nhà văn buộc phải “<i>lạ hóa</i>” hiện thực khách quan, để nó trở nên mới mẻ, độc đáo và được sống lại lần nữa. Nhờ đó mà lịch sử văn học luôn luôn cựa mình tiến về phía trước; đồng thời có tính giải trí, dễ dàng hấp dẫn người đọc, để họ có cơ hội hóa thân vào nhiều kiếp sống khác nhau và thoát khỏi sự “không cam chịu” về một kiếp sống cố hữu.</p> <p>+ Sự hư cấu giúp văn học thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ của độc giả, để họ có thể nhìn nhận lại thế giới với đa dạng góc độ một cách khách quan và tự nhận thức, tự giáo dục bản thân.</p> <p>- Phân tích một số tác phẩm để thấy <i>tính hư cấu trong văn học</i>. Có thể chọn những tác phẩm được gợi ý trong đề bài hoặc những tác phẩm bên ngoài (kể cả tác phẩm ngoài SGK). Ví dụ, tác phẩm “<i>Chuyện người con gái Nam Xương</i>” trong “<i>Truyện kì mạn lục</i>” được Nguyễn Dữ sáng tác vào giai đoạn Trịnh – Nguyễn phân tranh, tình hình chính trị đất nước bất ổn, đạo đức Nho học suy vong, kẻ sĩ bị dồn vào đường cùng, nhân dân li tán, khổ đau vì chiến tranh phi nghĩa. Thế giới trong tác phẩm được xây dựng như một ước mơ, một nhu cầu được giải phóng, một cách bù đắp cho người tốt đang sống trong một thời đại nhiều nhượng, thời đại mà những “đàn giải oan” sẽ không bao giờ được lập nên. Hay thế giới trong “<i>Mây và sóng</i>” cho phép người đọc được tái hiện lại vạn vật bằng đôi mắt trẻ thơ, đưa họ vượt khỏi giới hạn của không gian để quay về với những trải nghiệm đầy xúc cảm. Cần thấy được sự hư cấu trong tác phẩm và vai trò của nó đối với lịch sử văn học, nhà văn, độc giả.</p> <p>- Đánh giá, mở rộng vấn đề bàn luận: <i>Một số gợi ý:</i></p> <p>+ Tính hư cấu của tác phẩm văn học <i>thách thức khả năng tiếp nhận của độc giả</i>. Họ vừa phải <i>lý giải</i> cái hiện thực bị giấu dưới lớp vỏ lạ lùng, giả dạng là cái không phải nó; vừa phải <i>tách bạch giữa các yếu tố thực và ảo</i>, không nhầm lẫn ảo thành thực.</p> <p>+ Đôi lúc nhà văn cũng <i>bắt lực trong việc sử dụng ngôn từ để thể hiện triết để thế giới hư trong tưởng tượng</i> của mình. Và để đáp ứng nhu cầu “<i>lạ hóa</i>” của văn học, nhà văn phải luôn đẩy mình đến các cực hạn để bộc lộ cùng cực tài năng nghệ thuật của bản thân.</p>	
c. Sáng tạo	<p>Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề kể, nghị luận,...</p>	0,5
d. Chính tả, dùng từ, đặt câu	<p>Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.</p>	0,5